

# PHIẾU TỔNG HỢP CHI TIÊU TRONG NGÀY TẠI TRƯỜNG TH GIA THỤY

Năm học 2025 - 2026

**Thực đơn:** Ngày 08 tháng 04 năm 2026

**Bữa chính:** Thịt lợn viên sốt cà chua

**Canh chua dầm me**

Muối vừng

**Cơm dẻo thơm**

Chuối tiêu

**Bữa phụ:** Sữa tươi tiệt trùng Vinamilk

Rau muống xào

**Đơn vị tính: VNĐ**

STT	Tên thực phẩm	Nhập trong ngày				Ghi chú
		ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	
1	Gạo tẻ	kg	168	20,000	3,360,000	
2	Thịt lợn	kg	49	137,000	6,713,000	
3	Giò sống	kg	49	130,000	6,370,000	
4	Mỡ lợn	kg	14	70,000	980,000	
5	Cà chua	kg	21	30,000	630,000	
6	Chuối tiêu	quả	1400	2,500	3,500,000	
7	Rau muống	kg	126	25,000	3,150,000	
8	Me	kg	7	50,000	350,000	
9	Hành lá	kg	1	45,000	45,000	
10	Lạc rang	kg	21	80,000	1,680,000	
11	Vừng rang	kg	4	100,000	400,000	
12	Dầu ăn	lít	45	60,000	2,700,000	
13	Mì chính	kg	2	70,000	140,000	
14	Hạt nêm	kg	3.5	60,000	210,000	
15	Nước mắm	lít	9	30,000	270,000	
16	Bột canh	gói	17	5,400	91,800	
17	Đường	kg	2	30,000	60,000	
18	VAT	suất	1,396	2,600	3,629,600	
19	Chất đốt	suất	1396	1,200	1,675,200	
20	N.lau sàn	lít	2	45,000	90,000	
21	N.rửa bát	lít	9	35,000	315,000	
22	Nhân công	công	1396	4,500	6,282,000	
23	Lãi dự kiến	đồng	1396	600	837,600	
24	Chi phí quản lý	đồng	1396	300	418,800	
25	Khấu hao	suất	1396	200	279,200	
26	Nước sạch	suất	1396	150	209,400	
27	Sữa tươi tiệt trùng Vinamilk	hộp	1396	4,000	5,584,000	
<b>Tổng cộng</b>					<b>49,970,600</b>	

Tổng số suất ăn của học sinh	1,396	suất
Đơn giá	35,000	suất
Số tiền ăn trong ngày	48,860,000	đồng
Số tiền dư của ngày hôm trước	2,647,250	đồng
Số tiền chi ăn trong ngày	49,970,600	đồng
Số tiền còn lại cuối ngày	1,536,650	đồng

**Đại diện công ty Hoa Sữa**

**Đại diện nhà trường**



**PHÓ GIÁM ĐỐC**  
*Nguyễn Thị Vân*



**HIỆU TRƯỞNG**  
*Bùi Thị Thu Hằng*